TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HT** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65/2018/QĐ-TA	*HT, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT, TỈNH TN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân**.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 63/2018/QĐ-TA ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **PVCD** (tên gọi khác: Mờ); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 4/8, tổ 33, ấp TA, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông PCT và bà NTS.

Anh D có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông **Lâm Hữu Bình**, chức vụ: chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT (theo giấy ủy quyền ngày 03/7/2018).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN*: Ông **Đặng Quốc Sĩ** –Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 11/6/2018, anh PVCD bị Công an xã TĐ mời làm việc, thử nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy đá nên bị lập biên bản vi phạm hình chính. Cùng ngày, Công an xã TĐ có văn bản gửi Trạm y tế xã TĐ về việc xác định người nghiện chất ma túy đối với anh D. Anh D thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2014 và trong ngày 11/6/2018 anh D cũng có sử dụng ma túy, loại ma túy đá. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã TĐ ngày 11/6/2018 xác định anh D là người nghiện ma túy.

Tại Phiếu trả lời xác minh của trưởng ấp TA gửi cho công an xã TĐ, huyện HT xác định anh PVCD có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 4/8, tổ 33, ấp TA, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN nhưng sống lang thang. Tại biên bản lấy lời khai của bà NTS, mẹ ruột của anh D khai nhận anh D bị nghiện ma túy, rất ít khi ở nhà, thường đi lang thang đi đâu không rõ và về nhà rất thất thường, có khi 02 – 03 ngày về nhà 01 lần, có khi 01 tuần mới về nhà một lần, mỗi lần về đập phá đồ đạc trong gia đình. Bà Săng có đơn yêu cầu đưa anh D đi cai nghiện. Do anh D không có nơi cư trú ổn định nên ngày 11/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TĐ ra Quyết định số 50/QĐ – UBND đưa anh D vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục đưa anh D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh PVCD do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TĐ lập đã thể hiện: anh PVCD là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 11/6/2018, bị Công an xã TĐ lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã TĐ ngày 11/6/2018 xác định anh PVCD là người nghiện ma túy. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh PVCD thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT: Tòa án nhân dân huyện HT đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh PVCD, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp, anh PVCD thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, đồng ý đi cai nghiện và xin thời gian cai nghiện ngắn.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, có đủ cơ sở xác định:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TĐ đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh PVCD, hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6; 95; 96; 103; 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013.

Anh PVCD biết rõ tác hại của ma túy đá đối với bản thân, đối với cộng đồng và xã hội nhưng vẫn sử dụng và bị nghiện. Để tạo điều kiện cho anh D chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề, cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh PVCD.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, anh D thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và đồng ý đi cai nghiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Anh D không có tình tiết tăng nặng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 6; 9; 10; 95; 96; 103;104; 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với PVCD.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai) tháng,** kể từ ngày 11/6/2018. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện HT; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện HT, tỉnh TN.

Nơi nhận:
- VKS huyện HT;
- Trưởng công an huyện HT;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện HT;
- UBND xã TĐ;
- Công an xã TĐ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN
- Anh PVCD;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phụng